

Bản án số: 203/2022/HS-ST  
Ngày: 15-7-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Văn Thâm*

*Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Thùy Ngân ;  
- Bà Huỳnh Ngọc Thi.*

**- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tú** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R tham gia phiên tòa: Lê Hoàng Vẹn** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2022/HSST-QĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2022/HSST-QĐ ngày 16 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

*Ngô Thành T (Lâm Em), sinh ngày 19/5/1971. Nơi sinh: thành phố R, tỉnh Kiên Giang.*

Nơi ĐKTT và chỗ ở: Tổ 9, khu phố V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Thành H, sinh năm 1941 và bà Trương Thị T (đã chết); Anh: Ngô Thành L, sinh năm 1971; vợ: Huỳnh Thị D (đã ly hôn); con ruột 03 người: Lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Chưa.

- Nhân thân: Ngày 10/12/1993, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân. Ngày 02/02/1996, chấp hành xong hình phạt, hiện đã xóa án tích.

Ngày 22/6/1998, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân, Gây rối trật tự công cộng, Cưỡng đoạt tài sản của công dân. Ngày 19/7/2004, chấp hành xong hình phạt.

Ngày 13/6/2021, có hành vi Cố ý gây thương tích; ngày 16/8/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R khởi tố ra lệnh bắt tạm giam, nhưng bị

can bỏ trốn. Đến ngày 06/12/2021, bị bắt theo quyết định truy nã, bị tạm giữ, ngày 09/12/2021 bị tạm giam theo Lệnh số 152, ngày 09/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố R.

*Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

*\* Bị hại: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1975.*

Địa chỉ: Số 166 P, khu phố V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

*\* Người làm chứng:*

*1. Huỳnh Thị D, sinh năm 1976.*

Địa chỉ: Tổ 9 khu phố V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

*2. Nguyễn Văn O, sinh năm 1960.*

Địa chỉ: Số 23 N, khu phố P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

*3. Lý Thị Cẩm T, sinh năm 1987.*

Địa chỉ: Số 29/284 tổ 9, khu phố V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Ngô Thành T và Huỳnh Thị D từng là vợ chồng nhưng đã ly hôn. Đến khoảng tháng 7 năm 2020, T nghi ngờ chị D có quan hệ tình cảm với Nguyễn Ngọc T nên nảy sinh ghen tuông. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/6/2021, trong lúc tức giận, T đã lấy cây dao bằng kim loại dài khoảng 30 cm (loại dao dùng để chặt thịt) đi tìm chém T để trả thù. Khi T đi đến trước nhà số 156 P, khu phố V, phường V thì thấy T đang điều khiển xe mô tô chạy đến (T đi từ hướng phường Vĩnh Bảo về phường An Hòa). Ngay lúc này, T liền xông đến dùng dao chém T nhưng không trúng mà làm T ngã xe xuống đường. Ngay lập tức, T tiếp tục xông đến chém một nhát trúng mặt bên trái của T gây thương tích. Bất ngờ bị chém, T chạy vào nhà dân trốn và được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa Kiên Giang cấp cứu. Đối với T, sau khi chém gây thương tích cho T đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 25/6/2021, Nguyễn Ngọc T làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án và giám định thương tích. Ngày 16/8/2021, Ngô Thành T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R khởi tố ra lệnh bắt bị can để tạm giam, nhưng bị can bỏ trốn. Đến ngày 06/12/2021, T bị bắt truy nã theo quyết định số 26, ngày 01/11/2021 và tạm giam đến nay.

Trong quá trình điều tra và truy tố, bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

*\* Vật chứng đã thu giữ trong vụ án gồm có:*

- 01 (một) cây dao lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa, dài khoảng 30 cm, sau khi gây thương tích cho bị hại, trên đường về nhà bị can đã ném bỏ nhưng không nhớ cụ thể nơi nào nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

\* *Tại Bản kết luận giám định thương tích số 344/TgT, ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận thương tích của Nguyễn Ngọc T như sau:*

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
  - Sẹo vùng mặt trái và niêm mạc môi dưới bên trái.
  - Gãy (đứt) xương hàm dưới đã được phẫu thuật nhỏ răng 31, 32 và kết hợp xương gãy, hiện còn dụng cụ kết hợp xương.
  - Vết biến đổi sắc tố da vùng cằm tay trái (02 vết).
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 21% (hai mươi một phần trăm)
3. Vật gây thương tích:
  - Thương tích vùng mặt trái (môi hàm dưới bên trái) do vật sắc gây nên.
  - Thương tích cằm tay trái do vật tày gây nên.

\* *Bản Cáo trạng số 93/CT-VKSRG ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Ngô Thành T (Lâm Em) về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.*

\* *Tại phiên tòa:*

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Ngô Thành T** mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

\* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị, tiền công lao động và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 80.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý nhưng hiện chưa có tiền, khi nào có sẽ bồi thường sau.

- Bị cáo và bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R.

- Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Do tức giận vì nghĩ vợ cũ là Huỳnh Thị D và Nguyễn Ngọc T có quan hệ tình cảm với nhau nên Ngô Thành T nảy sinh ghen tuông. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/6/2021, tại trước nhà số 156 P, khu phố V, phường V, T đã lấy cây dao bằng kim loại dài khoảng 30 cm (là hung khí nguy hiểm) chém T một nhát trúng mặt bên trái của T gây thương tích (qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21%). Ngày 25/6/2021, Nguyễn Ngọc T làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án và giám định thương tích. Ngày 16/8/2021, Ngô Thành T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R khởi tố ra lệnh bắt bị can để tạm giam, nhưng bị can bỏ trốn. Đến ngày 06/12/2021, T bị bắt truy nã theo quyết định số 26, ngày 01/11/2021 và tạm giam đến nay.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn nêu trên.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo ý thức được việc xâm hại sức khỏe, tính mạng của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, bất kỳ ai vi phạm đều bị xử lý nghiêm. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, thể hiện sự xem thường pháp luật, xem nhẹ sức khỏe con người, làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến bản thân bị cáo nói riêng và cộng đồng xã hội nói chung. Do đó, cần xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng đối với tội trạng của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, cũng đồng thời ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.
- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình để có mức án phù hợp nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nhưng có phần hơi nghiêm khắc đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị, tiền công lao động và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 80.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý nhưng hiện chưa có tiền, khi nào có sẽ bồi thường sau.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn; đồng thời bị cáo cũng không đảm nhiệm chức vụ, không hành nghề cũng như không làm công việc gì nhất định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo **Ngô Thành T (Lâm Em)** phạm tội Cố ý gây thương tích.**

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Ngô Thành T (Lâm Em)** mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/12/2021.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 584 và 585 của Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Ngô Thành T phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Ngọc T số tiền là 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với số tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.000.000đ (bốn triệu đồng) án phí dân sự có giá ngạch.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 15/7/2022).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án.

\* **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Tp.Rạch Giá;
- Công an thành phố R;
- Bị cáo, bị hại, người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Văn Thận**